

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do
giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len
(UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền
địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính
phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và
Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA);*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1353/TTr-SCT-
QLXNK ngày 16/7/2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Hiệp định
Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len
(UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban ngành; Chủ
tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá
nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP,
các Phòng Ng/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KT.bngoc461

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Phước Hiền



KẾ HOẠCH

**Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do
giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len
(UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**
(Kèm theo Quyết định số **1148/QĐ-UBND** ngày **05/8/2021**
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm quán triệt và cụ thể hóa từng nội dung của Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai – len (sau đây viết tắt là Hiệp định UKVFTA) tới các cấp, các ngành, các tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện bảo đảm hiệu quả và hiệu lực thực thi. Qua đó tăng cường tính chủ động trong việc tham gia các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế, gắn khai thác với sử dụng có hiệu quả cao các nguồn lực, các lợi thế so sánh của địa phương góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Quá trình triển khai Kế hoạch thực hiện hiệp định UKVFTA trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo thống nhất trong công tác quản lý, điều hành, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, phát huy tính chủ động, tích cực và khả năng sáng tạo của tất cả các cấp, các ngành, các tổ chức, hiệp hội, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh trong quá trình thực hiện Hiệp định UKVFTA.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh

a) Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về Hiệp định UKVFTA cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và nhân dân trên địa bàn tỉnh thông qua hình thức phù hợp: Trực tuyến, phát thanh và truyền hình, trang thông tin điện tử, các ấn phẩm, cẩm nang, các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị tiếp xúc, đối thoại nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về các nội dung cam kết của Hiệp định UKVFTA, thị trường Vương quốc Anh và Bắc Ai-len và các giải pháp, nội dung cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

b) Chú trọng công tác tập huấn cho cán bộ, công chức, người lao động thuộc các cơ quan quản lý nhà nước cũng như các doanh nghiệp về một số lĩnh vực như thuế, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường Vương quốc Anh, đầu tư, dịch vụ, hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, lao động, môi trường... bảo đảm các doanh nghiệp cũng như các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng về Hiệp định UKVFTA, từ đó giúp việc tận dụng và thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương trong quá trình triển khai để tránh trùng lặp, lãng phí và bảo đảm hiệu quả công tác tuyên truyền.

c) Thiết lập đầu mối thông tin về UKVFTA tại Sở Công Thương - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế tỉnh. Đồng thời, Sở Công Thương chủ động, phối hợp với cơ quan đầu mối về UKVFTA của Bộ Công Thương để kịp thời cung cấp thông tin, triển khai hướng dẫn đến các cơ quan và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hiểu rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

d) Đẩy mạnh triển khai các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch nhằm quảng bá, giới thiệu tiềm năng, lợi thế so sánh của tỉnh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa; thu hút các doanh nghiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len đến đầu tư, hợp tác phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

2. Công tác xây dựng thể chế

a) Trong quá trình triển khai thực hiện, các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên theo dõi, rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới quy định, kế hoạch, chương trình hành động của ngành, đơn vị, địa phương mình, đảm bảo phù hợp với yêu cầu của Hiệp định UKVFTA.

b) Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế tỉnh chủ động tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực thi Hiệp định UKVFTA, đồng thời phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối là Bộ Công Thương, các Bộ, ngành Trung ương, các địa phương để đảm bảo việc thực hiện Hiệp định được hiệu quả và hiệu lực thi hành.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Đẩy nhanh quá trình xây dựng chính quyền điện tử; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm tạo lập và củng cố nền hành chính năng động, dân chủ, hiện đại; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Đồng thời chuẩn bị các điều kiện cần thiết về mặt bằng, hạ tầng kỹ thuật, chất lượng nguồn nhân lực nhằm thu hút các nhà đầu tư đến từ Vương quốc Anh và Bắc Ai-len.

b) Đẩy mạnh thu hút đầu tư hạ tầng giao thông, thông tin và hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp; tăng cường liên kết giữa các vùng, địa phương, ngành tạo chuỗi liên kết cung ứng hàng hóa, nguyên vật liệu nhằm tăng tỷ lệ nội địa hóa.

c) Đẩy mạnh công tác xây dựng và thực hiện các quy định về bản quyền và xuất xứ hàng hóa; xây dựng các chương trình hỗ trợ, hướng dẫn nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định.

d) Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng hàng hóa, năng suất lao động tại các doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

đ) Tập trung cơ cấu lại ngành công nghiệp theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường, phù hợp với sự phát triển nền công nghiệp cả nước; tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ưu tiên những ngành có thế mạnh của tỉnh, có lợi thế xuất khẩu vào thị trường Vương quốc Anh và Bắc Ai-len phục vụ cho sản xuất hàng hóa xuất khẩu; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và chuyển dịch kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, toàn diện, thân thiện với môi trường; triển khai có hiệu quả việc cơ cấu lại ngành dịch vụ, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

e) Tăng cường nghiên cứu, triển khai các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối, hợp tác đầu tư, kinh doanh với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng hàng hóa.

f) Điều chỉnh chiến lược về đào tạo nghề, định hướng, xây dựng các chương trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, kinh tế, tài chính...

4. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, trợ giúp pháp lý, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm;

- Tuyên truyền và hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nhân lực doanh nghiệp.

- Tư vấn người lao động học nghề chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp; tăng cường công tác tư vấn giới thiệu việc làm, hỗ trợ tạo việc làm cho người lao động trong trường hợp bị mất việc do các doanh nghiệp giải thể, thu hẹp sản xuất trong quá trình cạnh tranh và thực thi Hiệp định.

- Thực hiện công tác thu thập dữ liệu thị trường lao động để kịp thời cung cấp thông tin thị trường lao động cho người lao động, người sử dụng lao động và các tổ chức có nhu cầu sử dụng thông tin; thực hiện có hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý cho các đối tượng được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh trong quá trình thực thi Hiệp định.

- Thường xuyên khảo sát, thống kê, đánh giá tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội để kiến nghị Bộ, ngành Trung ương có giải pháp thực hiện hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

b) Tiếp tục thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong hiệp định đa phương về môi trường, biến đổi khí hậu, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã mà Việt Nam đã tham gia; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học.

c) Tổ chức thẩm định chặt chẽ, đúng quy định pháp luật tất cả các loại hồ sơ môi trường; rà soát các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ ít phát thải, sử dụng nguồn năng lượng sạch và nguồn năng lượng tái tạo, trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường trước khi xả thải vào môi trường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, hàng năm cùng với thời gian lập dự toán, các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng dự toán kinh phí chi tiết cho từng nội dung gửi Sở Tài chính tổng hợp. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch thực hiện, Giám đốc các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả

Định kỳ **trước ngày 30/11 hàng năm** gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất, kiến nghị đến Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương các biện pháp cần thiết thực hiện Hiệp định UKVFTA.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện hàng năm và định kỳ, báo cáo Bộ Công Thương theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc vướng mắc phát sinh, các sở, ban ngành, địa phương, đơn vị liên quan kịp thời gửi Sở Công Thương để rà soát, tổng hợp và báo cáo, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện trên địa bàn tỉnh./.

PHỤ LỤC
MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH UKVFTA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 05 / 8 /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)



STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh				
1.1	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến về Hiệp định UKVFTA tới các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, hiệp hội và doanh nghiệp.	Sở Công Thương	Cơ quan chuyên môn các Bộ, ngành; Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Hội nghị, hội thảo, khóa đào tạo, tập huấn; bài viết, bản tin, ấn phẩm	Năm 2021 -2025
1.2	Tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định UKVFTA, các văn bản hướng dẫn thực hiện Hiệp định của Bộ, Ngành Trung ương và việc tham gia Hiệp định của Việt Nam.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan báo chí và truyền thông trên địa bàn tỉnh; các sở, ngành, địa phương liên quan	Phóng sự, tin, bài	Năm 2021 -2025
1.3	Thực hiện các tin, bài, phóng sự tuyên truyền về Hiệp định UKVFTA.	Báo Quảng Ngãi	Sở Công Thương; Cơ quan báo, đài địa hương; Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Phóng sự, điểm tin, bài viết	Năm 2021 -2025
1.4	Thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình tuyên truyền về Hiệp định UKVFTA.	Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi	Sở Công Thương; các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các chương trình phát thanh và truyền hình	Năm 2021 -2025
2	Xây dựng thể chế				

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
2.1	Thương xuyên theo dõi, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới quy định, kế hoạch, chương trình hành động, ... để phù hợp với yêu cầu của Hiệp định.	Sở Công Thương	Các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Báo cáo kết quả rà soát, danh mục văn bản được rà soát và ban hành	Năm 2021 -2025
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Cải cách hành chính nhằm tạo lập và củng cố nền hành chính năng động, dân chủ, hiện đại; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.2	Đẩy mạnh thu hút đầu tư về hạ tầng giao thông, thông tin và hạ tầng cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban quản lý KKT Dung Quất và các KCN tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.3	Nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý và cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của UKVFTA	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn	Năm 2021 -2025
3.4	Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu cho các ngành hàng và dịch vụ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.5	Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động tại các doanh nghiệp và các ngành sản xuất.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn	Năm 2021 -2025
3.6	Triển khai thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường. Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển các sản phẩm OCOP tiên tiến phát triển sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia; tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ và quản lý xây dựng mã số vùng trồng, đảm bảo truy xuất nguồn gốc và vệ sinh ATTP.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.7	Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối, hợp tác đầu tư, kinh doanh với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.8	Tăng cường cung cấp các thông tin liên quan đến chính sách, công cụ, biện pháp, quy định... về phòng vệ thương mại trong UKVFTA.	Sở Công Thương	Cơ quan các Bộ, ngành; Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các bài viết, bản tin, ấn phẩm	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.9	Bám sát Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại để triển khai tại địa phương nhằm mở rộng thị trường xuất nhập khẩu.	Sở Công Thương	Cơ quan các Bộ, ngành; Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.10	Ban hành và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế chính sách cũng như các giải pháp phát triển đào tạo nghề, đào tạo nghề chất lượng cao	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.11	Trao đổi thông tin với các cơ quan đại diện ngoại giao và cơ quan lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài, Đại sứ quán và Lãnh sự quán các nước tại Việt Nam, các tổ chức quốc tế, cơ quan và tổ chức nước ngoài để hỗ trợ kết nối, thiết lập, hình thành và phát triển chuỗi cung ứng. Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 730/QĐ-UBND ngày 21/5/2021 của UBND tỉnh về bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ đối ngoại và ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác hội nhập quốc tế và ngoại vụ giai đoạn 2022-2025. Phối hợp, hỗ trợ các đoàn công tác của tỉnh đi xúc tiến đầu tư, thương mại trên cơ sở điều kiện và tình hình thực tế.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các cuộc gặp gỡ làm việc, hội nghị tập huấn, hội thảo kết nối doanh nghiệp...; Các đoàn công tác của tỉnh đi xúc tiến thương mại	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
4	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				
4.1	Tiếp tục thực hiện cơ chế chính sách xã hội, bao gồm hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động để chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm...đảm bảo an sinh xã hội cho người lao động tại các doanh nghiệp bị ảnh hưởng do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Định kỳ 6 tháng, 1 năm, tổ chức rà soát, nắm bắt về thực hiện công tác an sinh xã hội tại các doanh nghiệp.	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4.2	Khảo sát, thống kê, đánh giá tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và kiến nghị các giải pháp phù hợp.	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Lồng ghép với công tác rà soát, nắm bắt về thực hiện công tác an sinh xã hội	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4.3	Tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và phát triển bền vững cho doanh nghiệp và người dân trong tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Hàng năm tổ chức từ 01 đến 02 chương trình lồng ghép với các chương trình, Hội nghị, hội thảo về nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường, phát triển bền vững	